

Số: 181/QĐ-NTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Công khai các khoản thu Năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẮT THÀNH

Căn cứ Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Trường THPT Nguyễn Tất Thành trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ biên bản Đại hội Cha mẹ học sinh năm học 2024-2025 vào ngày 06 tháng 10 năm 2024, thống nhất thông qua các khoản thu năm học 2024-2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố các khoản thu năm học 2024 - 2025 của Trường THPT Nguyễn Tất Thành.

Điều 2: Công khai các khoản thu năm học 2024-2025 (đính kèm).

Điều 3: Hình thức niêm yết công khai tại trang web trường THPT Nguyễn Tất Thành.

Thời gian niêm yết: kể từ ngày 22/10/2024.

Điều 4: Ban lãnh đạo nhà trường, Tổ Văn phòng, tài vụ và toàn thể giáo viên, nhân viên của trường THPT Nguyễn Tất Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, VP (Bảo Trân)



HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Anh



THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024 - 2025

- Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

- Căn cứ Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 08 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 6687/HDLS/BHXXH-GDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024 về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025;

- Căn cứ nội dung cuộc họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường ngày 06 tháng 10 năm 2024, trường đã thỏa thuận và thống nhất về việc thu các khoản thu tại trường như sau:

STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	ĐƠN VỊ	Khối 10	Khối 11	Khối 12	GHI CHÚ
I	Thu học phí công lập theo NQ12/2024/NQ-HĐND	đồng/học sinh/tháng	120,000	120,000	120,000	Thu 9 tháng
II	Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo NQ13/2024/NQ-HĐND					
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	250,000	250,000	250,000	Dành cho học sinh tham gia bán trú
2	Dịch vụ khám sức khỏe ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	25,000	25,000	25,000	
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (Tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, đầu tư thay thế)	đồng/học sinh/tháng	90,000	90,000	90,000	Thu 8,5 tháng
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số					
	- Sổ liên lạc điện tử	- đồng/học sinh/năm học	100,000	100,000	100,000	(nếu có)
	- Phần mềm học trực tuyến K12Online	- đồng/học sinh/năm học	100,000	100,000	100,000	
III	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác					
1	Tiền tổ chức dạy học 02 buổi/ngày	đồng/học sinh/tháng	230,000	230,000	300,000	Thu 8 tháng
2	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	200,000	200,000		Thu 7 tháng



STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	ĐƠN VỊ	Khối 10	Khối 11	Khối 12	GHI CHÚ
III	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các đề án					
1	Tiền tổ chức các lớp học đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”	đồng/học sinh/tháng	70,000	70,000		Thu 8 tháng
V	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh					
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	200,000	200,000	200,000	Dành cho học sinh tham gia bán trú
2	Học phẩm (giấy thi, giấy nháp...)	đồng/học sinh/năm	50,000	50,000	50,000	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/suất	40,000	40,000	40,000	Dành cho học sinh tham gia bán trú
4	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	20,000	20,000	20,000	Thu 9 tháng
VI	Các khoản thu khác					
1	Bảo hiểm y tế bắt buộc (Hướng dẫn liên sở số 6687/HDLS/BHXXH-GDDT ngày 11/9/2024 về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 – 2025)					
1a	Khối 10,11 (Thời gian sử dụng từ ngày 01/01/2025 -> 31/12/2025)	đồng/học sinh/12 tháng	884,520	884,520		
1b	Khối 12 (Thời gian sử dụng từ ngày 01/01/2025 -> 30/09/2025)	đồng/học sinh/9 tháng			663,390	

